

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

ĐÀM THỊ ĐÀO

**THƠ NÔM TỬ TUYỆT TRÀO PHÚNG
HỒ XUÂN HƯƠNG**

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Thái Nguyên - 2015

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM**

ĐÀM THỊ ĐÀO

**THƠ NÔM TỬ TUYỆT TRÀO PHÚNG
HỒ XUÂN HƯƠNG**

Chuyên ngành: Văn học Việt Nam

Mã số: 60 22 01 21

LUẬN VĂN THẠC SĨ NGÔN NGỮ VÀ VĂN HÓA VIỆT NAM

Người hướng dẫn khoa học: TS. NGÔ GIA VÕ

Thái Nguyên - 2015

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan đề tài luận văn khoa học: “*Thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng Hồ Xuân Hương*” với các số liệu, kết quả nghiên cứu trong luận văn là trung thực và chưa từng được ai công bố trong bất cứ công trình nào khác, hoàn toàn là công trình nghiên cứu của tôi.

Tác giả luận văn

Đàm Thị Đào

Lời cảm ơn

Để hoàn thành luận văn này tôi xin chân thành cảm ơn :

- Ban Giám hiệu, Ban Chủ nhiệm Khoa Ngữ văn, Khoa Sau đại học Trường Đại học Sư Phạm - Đại học Thái Nguyên.

- Các thầy, cô giáo ở Viện Văn học, Trường Đại học Sư phạm I Hà Nội, Trường Đại học Khoa học xã hội và Nhân văn Hà Nội, Trường Đại học Sư Phạm Thái Nguyên đã trực tiếp giảng dạy tôi trong suốt khoá học.

Đặc biệt tôi xin được bày tỏ lòng biết ơn sâu sắc đến Tiến sĩ Ngô Gia Vỹ, người đã động viên, giúp đỡ tôi rất nhiều trong suốt quá trình viết luận văn. Cuối cùng tôi xin chân thành cảm ơn gia đình, bạn bè, đồng nghiệp đã động viên, khích lệ, tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong suốt quá trình học tập và nghiên cứu.

Tác giả luận văn

Đàm Thị Đào

MỤC LỤC

Trang

Trang phụ bìa	
Lời cam đoan.....	i
Lời cảm ơn.....	ii
Mục lục.....	iii
MỞ ĐẦU	1
1. Lý do chọn đề tài.....	1
2. Lịch sử vấn đề	2
3. Mục đích nghiên cứu.....	6
4. Đối tượng nghiên cứu.....	6
5. Phạm vi nghiên cứu.....	7
6. Phương pháp nghiên cứu.....	7
7. Cấu trúc luận văn.....	8
8. Đóng góp của đề tài.....	9
Chương 1. NHỮNG VẤN ĐỀ CHUNG	10
1.1. Một số khái niệm liên quan đến đề tài	10
1.1.1. Thơ tứ tuyệt.....	10
1.1.2. Thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng.....	15
1.2. Những tiền đề lịch sử, văn hóa, xã hội tạo nên hiện tượng Hồ Xuân Hương.....	18
1.3. Vị trí Hồ Xuân Hương trong dòng thơ Nôm Đường luật trào phúng và trong văn học trào phúng thời trung đại	20
1.4. Quy mô, số lượng thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng Hồ Xuân Hương	27
Chương 2. THƠ NÔM TỨ TUYỆT TRÀO PHÚNG HỒ XUÂN HƯƠNG NHÌN TỪ PHƯƠNG DIỆN NỘI DUNG	30
2.1. Hệ thống đề tài	30
2.2. Đối tượng, nội dung trào phúng	33
2.2.1. Tiếng nói đòi quyền sống, quyền hạnh phúc cho người phụ nữ.....	33
2.2.2. Những vấn đề xã hội	45

2.3. Mục đích, ý nghĩa trào phúng	53
Chương 3. THƠ NÔM TỨ TUYỆT TRÀO PHÚNG HỒ XUÂN HƯƠNG NHÌN TỪ PHƯƠNG DIỆN NGHỆ THUẬT	56
3.1. Ngôn ngữ trào phúng.....	56
3.1.1. Mối quan hệ giữa ngôn ngữ thơ Hồ Xuân Hương với văn học dân gian.....	56
3.1.2. Ngôn ngữ nghệ thuật độc đáo, tài hoa.....	62
3.2. Nghệ thuật cái “tục”	67
3.2.1. Các ý kiến bàn về vấn đề <i>tục</i> và <i>dâm</i> trong thơ Hồ Xuân Hương	67
3.2.2. Số lần xuất hiện, trường hợp xuất hiện cái tục.....	70
3.2.3. Cái tục với ý nghĩa phê phán, châm biếm, đả kích cường quyền và thần quyền phong kiến	73
3.2.4. Cái tục với ý nghĩa khẳng định khát vọng tự nhiên, ca ngợi hạnh phúc trần tục, đòi tự do và giải phóng con người.	76
KẾT LUẬN	80
TÀI LIỆU THAM KHẢO	84

MỞ ĐẦU

1. LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI

Văn học Việt Nam ra đời trong khi văn học Trung Quốc đã có một bề dày phát triển. Tuy nhiên, cha ông ta đã cố gắng vượt qua sự ràng buộc của ngôn ngữ Hán bằng cách tạo ra một văn tự mới: chữ Nôm. Từ thể loại thơ Đường luật chữ Hán, ông cha ta đã vận dụng và chuyển hóa thành hình thức sáng tác bằng ngôn ngữ dân tộc là thơ Nôm Đường luật. Việt Nam là quốc gia có vị trí địa lý nằm gần hai cái nôi văn minh lớn của nhân loại: Ấn Độ và Trung Quốc. Quan hệ Việt Nam và Trung Quốc núi liền núi, sông liền sông lại càng có ý nghĩa.

Ở Việt Nam, từ thế kỷ thứ X trở về sau, nhân tài được lựa chọn qua thi cử ngày càng nhiều. Khoa thi ở các triều đại Lý, Trần, Lê... sĩ tử đều có những bài liên quan đến thơ, mà thơ Đường luật là chính. Bằng con đường như thế, thơ Đường luật xuất hiện ngày càng nhiều trong tiến trình văn học trung đại Việt Nam. Từ thế kỷ XIII, chữ Nôm đã xuất hiện nhưng (theo các tài liệu hiện có) phải đến thế kỷ XV, trở thành ngôn ngữ văn học. Thể thơ Đường luật ở Trung Quốc thường gắn liền với những nội dung trang trọng, chính thống theo quan điểm “Thi dĩ ngôn chí” nhưng khi cha ông ta dùng chữ Nôm để sáng tác theo thể thơ này, đã đưa vào đó những vấn đề mới mẻ như nội dung trào phúng, những tình cảm đời thường, bình dị, những vấn đề dân dã của thôn quê...

Trong quá trình tìm hiểu, chúng tôi thấy bộ phận thơ Nôm Đường luật trào phúng đã xuất hiện từ sáng tác của Nguyễn Trãi, Lê Thánh Tông và các tác giả thời Hồng Đức, kéo dài cho đến hết thời kỳ trung đại, tạo thành một dòng chảy riêng biệt, có những đóng góp độc đáo cả về phương diện nội dung tư tưởng cũng như hình thức nghệ thuật. Đây là một thể thơ góp phần quan trọng vào sự phát triển của văn học dân tộc. Tuy vậy, cho đến nay vẫn chưa có một công trình nghiên cứu nào chuyên sâu về thơ tứ tuyệt trào phúng. Việc đi sâu vào tìm hiểu hiện tượng Hồ Xuân Hương với dòng thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng chính là mục đích của đề tài.

Tứ tuyệt là một thể thơ được coi là “cao diệu” trong thơ Đường đồng thời cũng là mảng thơ thành công nhất của Hồ Xuân Hương. Điều thú vị là, trước Hồ Xuân Hương, rất hiếm tác giả Việt Nam dùng thể thơ tứ tuyệt để trào phúng. Hồ Xuân Hương thì ngược lại. Đây là một sự phát triển mang tính đột biến trong dòng thơ Nôm Đường luật ở nước ta.

Hơn nữa, thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng Hồ Xuân Hương với những giá trị độc đáo cho đến nay vẫn chưa được khảo cứu, đánh giá toàn diện, kỹ càng. Vì vậy, mảng thơ này rất xứng đáng trở thành đối tượng nghiên cứu cho những ai đã từng tâm huyết với thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng Hồ Xuân Hương nói riêng và thơ Nôm Đường luật nói chung.

Hồ Xuân Hương đã từng được Xuân Diệu mệnh danh là “*Bà chúa thơ Nôm*”. Sáng tác thơ Nôm của bà đánh dấu quá trình phát triển rực rỡ của thể loại thơ Nôm Đường luật, khẳng định một bước tiến quan trọng của ngôn ngữ thơ ca dân tộc. Và điều đáng chú ý là trong sáng tác của Hồ Xuân Hương, bộ phận trào phúng có vị trí độc đáo và tiêu biểu cho phong cách nghệ thuật của nữ sĩ. Đây là một tác giả khá quen thuộc được giảng dạy trong chương trình văn học nhà trường. Do đó, tìm hiểu thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng của Hồ Xuân Hương sẽ có giá trị lý luận và giá trị thực tiễn đối với người giáo viên văn học.

2. LỊCH SỬ VẤN ĐỀ

2.1. Những vấn đề liên quan đến Hồ Xuân Hương

2.1.1. Cuộc đời, thân thế, sự nghiệp và văn bản tác phẩm

Trước Cách mạng tháng Tám, Hồ Xuân Hương được khẳng định là một tác gia văn học, tác giả của nhiều bài thơ Nôm tứ tuyệt trào phúng. Điều này được khẳng định qua những tác phẩm *Hồ Xuân Hương – tác phẩm, thân thế và văn tài* của Nguyễn Văn Hanh, *Việt Nam văn học sử yếu* và *Quốc văn trích diễm* của Dương Quảng Hàm, *Giai nhân dị mặc* của Đông Châu Nguyễn Hữu Tiến, *Nam thi hợp tuyển* của Ôn Như Nguyễn Văn Ngọc...

Sau Cách mạng, đặc biệt là sau 1954, trong *Giáo trình lịch sử văn học Việt Nam* của nhóm tác giả Lê Trí Viễn, Phan Côn, Đặng Thanh Lê, Phạm Luận, Lê Hoài Nam, *Văn học Việt Nam nửa đầu thế kỷ XVIII – nửa cuối thế kỷ XIX* của

Nguyễn Lộc, *Lịch sử văn học Việt Nam* của nhiều tác giả, *Văn học Việt Nam nửa cuối thế kỷ XVIII – nửa đầu thế kỷ XIX* của nhóm tác giả Đặng Thanh Lê, Phạm Luận, Hoàng Hữu Yên...đều khẳng định rằng có một tác giả Hồ Xuân Hương với những bài thơ Nôm tứ tuyệt. Tuy nhiên, việc chọn những bài thơ Hồ Xuân Hương vẫn chưa có sự thống nhất ở các công trình nghiên cứu.

Nghiên cứu về thân thế, cuộc đời và văn bản tác phẩm Hồ Xuân Hương bắt đầu có những biến đổi, phát triển vượt bậc từ khi nhà nghiên cứu văn học Trần Thanh Mại cho đăng một loạt bài trên *Tạp chí văn học* như *Phải chăng Hồ Xuân Hương còn là một nhà thơ chữ Hán, Trở lại vấn đề Hồ Xuân Hương, Bản "Lưu Hương ký" và lai lịch phát hiện của nó*,... Sau đó xuất hiện hàng loạt bài của các tác giả khác tiếp tục tranh luận, đi sâu vào vấn đề tiểu sử và văn bản tác phẩm của Hồ Xuân Hương như Tảo Trang, Nam Trân, Đào Thái Tôn,... Đặc biệt chú ý là hai công trình nghiên cứu của tác giả Đào Thái Tôn là *Hồ Xuân Hương – từ cội nguồn vào thế tục* và *Hồ Xuân Hương – tiểu sử, văn bản, tiến trình huyền thoại dân gian hóa*. Trong những bài viết của mình, Đào Thái Tôn đã tổng kết khá hệ thống tất cả những vấn đề có liên quan đến tiểu sử và văn bản thơ Hồ Xuân Hương, đã góp phần khẳng định Hồ Xuân Hương còn là một nhà thơ chữ Hán và lập luận đầy thuyết phục về tiểu sử của bà, đi tới kết luận bà là con của Hồ Sỹ Danh, em của Hồ Sỹ Đống. Tuy nhiên, đến nay vẫn chưa có một quan điểm thống nhất về văn bản thơ Nôm truyền tụng Hồ Xuân Hương, mỗi tác giả vẫn lựa chọn cho mình một quan điểm khác biệt.

2.1.2. Giá trị nội dung tư tưởng trong thơ Hồ Xuân Hương

Các công trình nghiên cứu đều khẳng định và đánh giá rất cao giá trị nhân văn của thơ Hồ Xuân Hương, đều tập trung làm nổi bật ý thức chống phong kiến, khát vọng đời sống tự nhiên, giá trị nhân đạo của thi phẩm Hồ Xuân Hương. Tiêu biểu cho các công trình ấy là *Hồ Xuân Hương với các giới phụ nữ, văn học và giáo dục* của Văn Tân, phần viết về Hồ Xuân Hương trong *Các nhà thơ cổ điển Việt Nam* của Xuân Diệu, *Hồ Xuân Hương – tác phẩm, thân thế và văn tài* của Nguyễn Văn Hanh, *Một bức thư* của Chế Lan Viên, *Góp thêm một tiếng nói*

trong việc đánh giá thơ Hồ Xuân Hương, hay trong Văn nghệ bình dân Việt Nam của tác giả Trương Tửu... Tuy có những ý kiến đối lập nhau nhưng đều thừa nhận thơ Hồ Xuân Hương có giá trị nội dung tư tưởng đặc sắc, có sức sống lâu bền với thời gian.

2.1.3. Giá trị nghệ thuật của thơ Hồ Xuân Hương

Nhiều bài viết và công trình nghiên cứu đã đi sâu tìm hiểu giá trị nghệ thuật trong thơ Nôm Hồ Xuân Hương. Tài năng nghệ thuật của bà đã được khẳng định và đánh giá rất cao trong nền văn học dân tộc từ xưa đến nay. Tiêu biểu là các công trình *Hồ Xuân Hương – tác phẩm, thân thế và văn tài* của Nguyễn Văn Hanh, đến *Việt Nam văn học sử yếu* của Dương Quảng Hàm,... Càng về sau, vấn đề nghệ thuật trong thơ bà càng được nghiên cứu nhiều hơn. Trên thực tế, Lê Tâm là người đầu tiên phong cho Hồ Xuân Hương danh hiệu “*Bà chúa thơ Nôm*” trong *Thân thế và thi ca Hồ Xuân Hương – Bà chúa thơ Nôm*. Sau đó, bằng năng lực cảm thụ tinh tế, bằng sự hiểu biết sâu sắc văn hóa trung đại và kinh nghiệm sáng tạo thơ của mình, Xuân Diệu đã phân tích và khẳng định Hồ Xuân Hương là một trong “*ba thi hào dân tộc*” lớn, có vị trí xứng đáng trên thi đàn trung đại.

Khi nghiên cứu giá trị nghệ thuật thơ Hồ Xuân Hương, một số tác giả đã đi sâu vào mối quan hệ chặt chẽ giữa thơ Hồ Xuân Hương và văn học dân gian. Tiêu biểu là bài viết của tác giả Đặng Thanh Lê: *Hồ Xuân Hương – bài thơ "Mời trầu", cộng đồng truyền thống và cá tính sáng tạo trong mối quan hệ văn học dân gian và văn học viết* và bài viết của Nguyễn Đăng Na: *Thơ Hồ Xuân Hương với văn học dân gian...* Trong các công trình nghiên cứu đó, Nguyễn Đăng Na đã chứng minh được rằng Hồ Xuân Hương đã “*ngĩ cái nghĩ dân gian, cảm cái cảm dân gian*”[28, tr.26].

Ở một khía cạnh khác, tác giả Đỗ Đức Hiểu trong *Thế giới thơ Nôm Hồ Xuân Hương* đã đi sâu vào khám phá nghệ thuật trong thơ Hồ Xuân Hương như một thế giới nghệ thuật với hệ thống hình ảnh, hình tượng và những trạng thái, tính chất riêng, độc đáo nói lên một cá tính sáng tạo rất Xuân Hương trong lịch